

Số: 841/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;  
Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 164/TTr-STNMT ngày 27 tháng 3 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

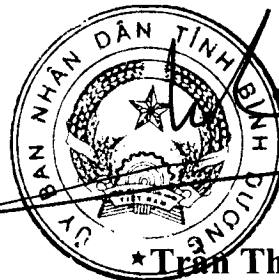
**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 137 thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, trong đó: 95 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh; 35 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 07 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:** *KB*

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC- VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KSTT, KTTH, Website;
- Trung tâm hành chính công;
- Lưu: VT, Thăm. 34

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Liêm**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN DANH MỤC THỦ  
TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN  
VÀ MÔI TRƯỜNG; ỦY BAN NHÂN DÂN DÂN CẤP HUYỆN;  
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 841/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
<b>I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI</b>	
1	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.
2	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.
3	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao.
4	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao
5	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
6	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng
7	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
8	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa

	tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
9	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu, cụm công nghiệp.
10	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo.
11	Thẩm định Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Đối với hồ sơ mới thực hiện theo Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014)
12	Thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và hồ sơ đề nghị bổ sung nội dung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.
13	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01/7/2004.
14	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp tỉnh
15	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
16	Đăng ký đất đai đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
17	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khi thay đổi tài sản gắn liền với đất
18	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức đầu tư xây dựng
19	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định
20	Chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
21	Thủ tục đăng ký cho thuê, cho thuê lại và xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.
22	Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp trúng đấu giá quyền sử dụng đất; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức, chuyển đổi công ty; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, nhóm người sử dụng đất

23	Đăng ký biến động do đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích, số hiệu, địa chỉ thửa đất hoặc thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất hoặc thay đổi về nghĩa vụ tài chính hoặc thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký
24	Đăng ký xác lập hoặc thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề
25	Tách thửa hoặc hợp thửa đất
26	Cấp đổi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng; trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ.
27	Cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng bị mất.
28	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp.
29	Thu hồi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.
30	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư.
31	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất.

## II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
2	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
3	Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án
4	Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao

5	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
6	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
7	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
8	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)
9	Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết
10	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
11	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án
12	Báo cáo giải pháp tách đầu nổi nước thải của cơ sở trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao
13	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất
14	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn)
15	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng)
16	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản
17	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại
18	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại
<b>III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>	

1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 20m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 20m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 20m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
4	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 20m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
5	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
6	khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m <sup>3</sup> /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
7	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác
8	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m <sup>3</sup> /ngày đêm đối với các hoạt động khác
9	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước
10	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất
11	Cấp phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
12	Gia hạn điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
13	Lấy ý kiến cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh
14	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
15	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi

16	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
17	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
<b>IV. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN</b>	
1	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản
2	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định.
3	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
4	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản
5	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản
6	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản
7	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản.
8	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản
9	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản
10	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản
11	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản
12	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản
13	Đóng cửa mỏ khoáng sản
14	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
15	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
16	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản
17	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản;
18	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình
19	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch

20	Cấp giấy phép khai thác đất san lấp khi thi công cải tạo mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình của tổ chức, cá nhân có quy mô nhỏ hơn 01 ha hoặc khối lượng đất san lấp tận thu nhỏ hơn 10.000m <sup>3</sup>
21	Chấp thuận chủ trương được tận thu đất san lấp khi thi công cải tạo mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình của tổ chức, cá nhân có quy mô lớn hơn 01 ha hoặc khối lượng đất san lấp tận thu lớn hơn 10.000m <sup>3</sup>
22	Cấp giấy phép khai thác đất san lấp khi thi công cải tạo mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình của tổ chức, cá nhân có quy mô lớn hơn 01 ha hoặc khối lượng đất san lấp tận thu lớn hơn 10.000m <sup>3</sup> (sau khi được chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh)
23	Cấp giấy phép khai thác đất san lấp trong công trình cải tạo mặt bằng đất nông nghiệp của cá nhân, hộ gia đình
24	Gia hạn giấy phép khai thác đất san lấp
25	Hoàn công sau khai thác đất san lấp

#### **V. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

#### **VI. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ LƯU TRỮ**

1	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường
---	--

### **B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**

#### **I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI**

1	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
2	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân
3	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.



4	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm.
5	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất.
6	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; <i>đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp.</i>
7	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền
8	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.
9	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
10	Đăng ký đất đai đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất khi thay đổi tài sản gắn liền với đất
12	Chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
13	Xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất Đăng ký, xóa cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất
14	Đăng ký biến động do đổi tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích, số hiệu, địa chỉ thửa đất hoặc thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất hoặc thay đổi về nghĩa vụ tài chính hoặc thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký
15	Đăng ký xác lập hoặc thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề
16	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất
17	Tách thửa, hợp thửa đất

18	Cấp đổi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng; trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ
19	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
20	Cấp lại Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng bị mất
21	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp
22	Thu hồi Giấy chứng nhận, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện
23	Chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng,
24	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện

## II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

1	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
2	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường

## III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1	Đăng ký khai thác nước dưới đất
2	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng trên 10m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 320m <sup>3</sup> /ngày đêm
3	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng trên 10m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 20m <sup>3</sup> /ngày đêm
4	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng trên 10m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 20m <sup>3</sup> /ngày đêm
5	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng trên 10m <sup>3</sup> /ngày đêm đến dưới 20m <sup>3</sup> /ngày đêm
6	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước

7	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước
8	Lấy ý kiến cấp xã đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh
<b>IV. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN</b>	
1	Đăng ký thi công cải tạo mặt bằng trong diện tích đất được giao

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

<b>I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI</b>	
1	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai
<b>II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG</b>	
1	Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản
2	Tham vấn ý kiến về đề án bảo vệ môi trường chi tiết
3	Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường
4	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường
<b>III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>	
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất
<b>IV. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN</b>	
1	Đăng ký thi công cải tạo mặt bằng trong diện tích đất ở được giao